

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực  
Dân tộc thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Dân tộc tỉnh Cà Mau**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 03/4/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ủy ban Dân tộc;

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 14/8/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2019 và làm cơ sở triển khai thực hiện những năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh tại Tờ trình số 38/TTr-BDT ngày 20/8/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực Dân tộc thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Dân tộc tỉnh Cà Mau đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 15/5/2018 (kèm theo danh mục).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế (1) Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 15/5/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Dân tộc thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Dân tộc tỉnh Cà Mau; (2) Quyết định số 1585/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố chuẩn hóa Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích và thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Ban Dân tộc tỉnh Cà Mau.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (VIC);
- Cục KSTTHC, VPCP (CSDLQGTTTHC);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh (VIC);
- Các PVP UBND tỉnh (VIC);
- Sở Thông tin và Truyền thông (VIC);
- Công Thông tin điện tử tỉnh (VIC);
- KGVX (VIC), CCHC (Đời93, VIC);
- Lưu: VT.



**Trần Hồng Quân**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ TRONG  
LĨNH VỰC DÂN TỘC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ  
CỦA BAN DÂN TỘC TỈNH CÀ MAU**



*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1425/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2019  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Danh mục thủ tục hành chính được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Dân tộc tỉnh**

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ văn bản quy định thay thế thủ tục hành chính
<b>I.</b>	<b>Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 15/5/2018</b>		
1.	UBA-CMU-254487	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số
2.	UBA-CMU-254488	Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	

## **PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BAN DÂN TỘC TỈNH**

### **A. Thủ tục hành chính cấp tỉnh**

#### **I. Lĩnh vực Dân tộc**

##### **1. Thủ tục: Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số**

###### **1.1. Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Lập danh sách đề nghị công nhận người có uy tín

Căn cứ hướng dẫn của Ban Dân tộc tỉnh và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã), Trưởng ấp, khóm chủ trì tổ chức họp dân (có sự tham gia của ít nhất 2/3 số hộ gia đình trong ấp, khóm) phổ biến về nội dung chính sách, tiêu chí, điều kiện bình chọn người có uy tín quy định tại Điều 4 của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg và tiến hành đề cử danh sách bình chọn người có uy tín (theo Mẫu số 01 của Phụ lục kèm theo) gửi Trưởng ban công tác mặt trận ấp, khóm.

Khi nhận được danh sách đề cử bình chọn người có uy tín của Trưởng ấp, khóm, Trưởng ban công tác mặt trận ấp, khóm chủ trì tổ chức họp liên tịch với sự tham gia của đại diện Chi ủy, chính quyền, Ban công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể và đại diện hộ dân trong ấp, khóm tiến hành bình chọn (theo Mẫu số 02 của Phụ lục kèm theo) và lập hồ sơ đề nghị công nhận người có uy tín (01 bộ, gồm: văn bản đề nghị và biên bản họp liên tịch theo Mẫu số 02) gửi Ủy ban nhân dân cấp xã.

Bước 2: Kiểm tra kết quả bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của các ấp, khóm, Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với các ban, ngành liên quan của xã kiểm tra kết quả bình chọn của các ấp, khóm (theo Mẫu số 03 của Phụ lục kèm theo) và lập hồ sơ (01 bộ, gồm: văn bản đề nghị kèm theo danh sách và biên bản theo Mẫu số 03) gửi Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau (sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện).

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của các xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, kiểm tra và lập hồ sơ (01 bộ, gồm: văn bản đề nghị, danh sách theo Mẫu số 04 của Phụ lục kèm theo và bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của các xã) gửi Ban Dân tộc tỉnh thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau).

Bước 3: Hoàn thiện hồ sơ, trình công nhận người có uy tín

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của các huyện, Ban Dân tộc tỉnh tổng hợp, thống nhất với cơ quan công an cấp tỉnh, Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các ngành chức năng liên quan hoàn thiện hồ sơ (01 bộ gồm:

tờ trình, dự thảo Quyết định kèm theo danh sách đề nghị công nhận người có uy tín theo Mẫu số 04 của Phụ lục kèm theo và bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của các huyện), trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định công nhận, phê duyệt danh sách người có uy tín trên địa bàn tỉnh trong thời hạn 09 ngày làm việc.

Lưu ý thời gian này phải hoàn thành xong trước ngày 15 tháng 12 của năm và gửi Ủy ban Dân tộc tổng hợp chung theo quy định (kèm theo file mềm gửi qua email: vudantocthieuso@cema.gov.vn).

## **1.2. Cách thức thực hiện:**

Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau:

- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện (bưu chính công ích) đến Ban Dân tộc tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau);

- Hoặc nộp trực tuyến (cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3) tại Trang Một cửa điện tử của Ban Dân tộc, địa chỉ website <http://bandantoc.dvctt.camau.gov.vn>, nếu đủ điều kiện và có giá trị như nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

- Thời gian tiếp nhận vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

## **1.3. Thành phần hồ sơ:**

Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, kiểm tra và lập hồ sơ gửi Ban Dân tộc tỉnh gồm: (1) Văn bản đề nghị; (2) Danh sách theo Mẫu số 04 của Phụ lục kèm theo và (3) Bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của các xã gửi Ban Dân tộc tỉnh.

## **1.4. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

## **1.5. Thời hạn giải quyết:**

- Tại Bước 2: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

+ Ủy ban nhân dân cấp xã: 05 ngày làm việc.

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện: 05 ngày làm việc.

- Tại Bước 3: Trong thời hạn 14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

+ Ban Dân tộc tỉnh: 05 ngày làm việc.

+ Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định công nhận, phê duyệt danh sách người có uy tín trong thời hạn 09 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản trình của Ban Dân tộc tỉnh.

**1.6. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**1.7. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã; Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ban Dân tộc tỉnh;
- Cơ quan phối hợp: Theo quy định tại khoản 1, Điều 6 của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg.

**1.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận, phê duyệt danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

**1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai thực hiện thủ tục hành chính:** Mẫu số 1, 2, 3, 4 tại Phụ lục kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

**1.10. Phí, lệ phí:** Không.

**1.11. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Yêu cầu:
  - + Là công dân Việt Nam, không phân biệt thành phần dân tộc, cư trú hợp pháp tại Việt Nam;
  - + Bản thân và gia đình gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương;
  - + Là người tiêu biểu, có nhiều công lao, đóng góp trong các phong trào thi đua yêu nước, xóa đói giảm nghèo, bảo vệ an ninh trật tự, giữ gìn bản sắc văn hóa và đoàn kết các dân tộc;
  - + Hiểu biết về văn hóa truyền thống, phong tục, tập quán dân tộc; có mối liên hệ chặt chẽ và có ảnh hưởng trong dòng họ, dân tộc và cộng đồng dân cư;
  - + Có khả năng quy tụ, tập hợp đồng bào dân tộc thiểu số trong phạm vi nhất định bằng lời nói, qua việc làm, được người dân trong cộng đồng tin nhiệm, tin tưởng, nghe và làm theo.
- Điều kiện:
  - + Mỗi thôn thuộc vùng dân tộc thiểu số có ít nhất 1/3 số hộ gia đình hoặc số nhân khẩu là người dân tộc thiểu số được bình chọn 01 (một) người có uy tín;

+ Trường hợp thôn không đủ điều kiện quy định tại điểm a Khoản 3 Điều 4 của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg hoặc có nhiều thành phần dân tộc cùng sinh sống, căn cứ tình hình thực tế và đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định số lượng người có uy tín được bình chọn, nhưng tổng số người có uy tín được bình chọn không vượt quá tổng số thôn của vùng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

#### **1.12. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

## Phụ lục I

(Kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ)

Mẫu số 01

### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

#### BIÊN BẢN HỘI NGHỊ DÂN CƯ THÔN Đề cử người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số

Hôm nay, ngày.... tháng... năm, tại thôn (ghi rõ địa điểm tổ chức).....

#### Chúng tôi gồm:

- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện chính quyền (ghi rõ họ, tên, chức danh) .....
- Đại diện Mặt trận (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Số hộ gia đình dự họp/tổng số hộ trong thôn: .....
- Chủ trì: Ông (bà): .....Chức danh: Trưởng thôn.
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....

Sau khi nghe Trưởng thôn phổ biến về tiêu chí, Điều kiện bình chọn người có uy tín và nội dung chính sách quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ, hội nghị đã thống nhất đề cử người có uy tín của thôn năm... như sau:

Số TT	Họ và tên	Giới tính/ Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ văn hóa/ chuyên môn	Kết quả *				
		Nam	Nữ				Đồng ý		Không đồng ý		Lý do
							Số người	Tỉ lệ %	Số người	Tỉ lệ %	
	Tổng số										



Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

**Đại diện hộ dân**  
(ký, ghi rõ họ tên của đại  
diện 03 hộ dân dự họp)

**Thư ký**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Trưởng thôn**  
(ký, ghi rõ họ tên)

\* **Ghi chú:** Mỗi thôn đề cử không quá 02 người. Người được đề cử phải đạt trên 50% tổng số đại biểu dự họp đồng ý và có tỷ lệ cao nhất (bằng hình thức biểu quyết giơ tay).

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**BIÊN BẢN HỌP LIÊN TỊCH THÔN**

**Bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số**

Hôm nay, ngày.... tháng... năm..., tại thôn (ghi rõ địa điểm tổ chức) .....

**Chúng tôi gồm:**

- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện chính quyền (ghi rõ họ, tên Trưởng thôn hoặc Phó trưởng thôn):.....
- Đại diện Mặt trận (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (Mỗi đoàn thể cử 01 người đại diện tham dự, ghi rõ họ, tên, chức danh):
- Đại diện hộ gia đình DTTS trong thôn (ghi rõ họ, tên): (tối thiểu 03 hộ gia đình)
- Chủ trì: Ông (bà): .....Chức danh: Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn.
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....

Sau khi xem xét danh sách đề cử của thôn; căn cứ tiêu chí, Điều kiện bình chọn người có uy tín quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp, cuộc họp thống nhất đề nghị công nhận người có uy tín của thôn năm .....như sau:

Số TT	Họ và tên	Giới tính/ Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ văn hóa/ chuyên môn	Kết quả *				Lý do
		Nam	Nữ				Đồng ý		Không đồng ý		
							Số người (số phiếu)	Tỷ lệ %	Số người (số phiếu)	Tỷ lệ %	
	Tổng số										

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

**Thư ký**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Chủ trì**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện chính quyền**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Mặt trận**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Chi ủy**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện các Đoàn thể**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện hộ dân**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**\* Ghi chú:**

- Bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết giơ tay do Hội nghị quyết định. Người được bình chọn, đề nghị là người có uy tín phải đạt trên 50% tổng số đại biểu dự họp đồng ý và có tỷ lệ bình chọn cao nhất.

- Đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn tham dự với vai trò giám sát, không tham gia bỏ phiếu hoặc biểu quyết bình chọn người có uy tín; trường hợp bình chọn bằng bỏ phiếu kín, tổ kiểm phiếu phải có sự tham gia của đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn.

- Trường hợp có nhiều hơn số lượng người được bình chọn/thôn mà có kết quả bình chọn bằng nhau thì đưa cả vào danh sách bình chọn gửi UBND xã/phường/thị trấn xem xét, quyết định.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**BIÊN BẢN KIỂM TRA**

**Kết quả bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín năm .....**

Hôm nay, ngày....tháng...năm...., tại UBND xã (ghi rõ địa điểm tổ chức)

**Chúng tôi gồm:**

- Đại diện Đảng ủy xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):

.....

- Đại diện UBND xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):

.....

- Đại diện Công an xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):

.....

- Đại diện Ủy ban MTTQ xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):

.....

- Đại diện các tổ chức đoàn thể của xã/phường/thị trấn (Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia; ghi rõ họ, tên, chức danh).

.....

- Chủ trì: Ông (bà) .....Chủ tịch (hoặc Phó CT) UBND xã/phường/thị trấn.

- Thư ký: Ông (bà) (ghi rõ họ, tên, chức danh) .....

Căn cứ đề nghị của các thôn và kết quả kiểm tra; căn cứ tiêu chí, Điều kiện bình chọn người có uy tín quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp, cuộc họp thống nhất:

Số TT	Họ và tên	Giới tính/ Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ văn hóa/ Chuyên môn	Kết quả					
		Nam	Nữ				Đủ Điều kiện		Không đủ Điều kiện		Lý do*	
							Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %		

	<b>Tổng số</b>										

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

**Thư ký**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Chủ trì**  
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

**Đại diện chính quyền**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện UBMTTQ xã**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Đảng ủy xã**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Công an xã**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện các đoàn thể**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**\* Ghi chú:**

- Nêu rõ lý do các trường hợp đủ Điều kiện hoặc không đủ Điều kiện trong danh sách bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín của các thôn gửi UBND xã/phường/thị trấn.

- Trường hợp thôn gửi danh sách đề nghị công nhận người có uy tín vượt quá số lượng được bình chọn (do có kết quả bình chọn ở cuộc họp liên tịch thôn cao bằng nhau) thì các thành viên tham gia dự họp của UBND xem xét, quyết định chọn đủ số lượng người có uy tín được bình chọn của thôn đó.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỔNG HỢP DANH SÁCH**

Bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số  
Năm.....

Số TT	Họ, tên NCUT	Năm sinh/ Giới tính		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ văn hóa Chuyên môn	Thành Phần người có uy tín									Đảng viên	Ghi chú
		Nam	Nữ				Già làng	Trưởng dòng họ/Tộc trưởng	Trưởng thôn và tương đương	CB hưu	Chức sắc tôn giáo	Thầy mo, thầy cúng	Nhân sĩ, trí thức	Doanh nhân, người sản xuất giỏi	Thành Phần khác		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
Tổng cộng																	

**NGƯỜI LẬP BIỂU**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**TM.UBND .....**  
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

- Cột (2): Ghi NCUT (người có uy tín) theo từng xã trong huyện;
- Cột (6): Ghi cụ thể thôn bản, buôn làng, tổ dân phố và tương đương;
- Các cột từ cột (8) đến cột (16): Ghi cụ thể, đúng thành Phần của NCUT;
- Cột (17): Nếu NCUT là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam thì đánh dấu (x) vào cột này. Nếu không phải thì ghi số 0 vào cột này.

## **2. Thủ tục: Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số**

### **2.1. Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín

Khi có các trường hợp quy định tại điểm a Khoản 3 Điều 6 của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg, Trưởng ban công tác Mặt trận thôn chủ trì tổ chức họp liên tịch (có sự tham gia của đại diện Chi ủy, chính quyền, Ban công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể và đại diện hộ dân trong thôn), lập biên bản họp theo Mẫu số 06 tại Phụ lục I kèm theo gửi Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín (01 bộ, gồm: văn bản đề nghị, biên bản họp theo Mẫu số 06 tại Phụ lục II và các giấy tờ có liên quan).

Bước 2: Kiểm tra, lập hồ sơ đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của thôn, Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra và lập hồ sơ (01 bộ gồm: văn bản đề nghị, biên bản theo Mẫu số 07 tại Phụ lục I kèm theo) gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, kiểm tra và lập hồ sơ (01 bộ gồm: văn bản đề nghị kèm theo danh sách và bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của xã) gửi Ban Dân tộc tỉnh thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau).

Bước 3: Hoàn thiện hồ sơ, trình ban hành quyết định đưa ra khỏi danh sách người có uy tín

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của huyện, Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan công an cấp tỉnh, Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các ngành chức năng liên quan hoàn thiện hồ sơ (01 bộ gồm: tờ trình kèm theo danh sách đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín; dự thảo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của các huyện và các giấy tờ có liên quan khác), thống nhất trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trên địa bàn tỉnh trong thời hạn 09 ngày làm việc và gửi Ủy ban Dân tộc tổng hợp theo quy định (kèm theo file mềm gửi qua email: [vudantochieuso@cema.gov.vn](mailto:vudantochieuso@cema.gov.vn)).

### **2.2. Cách thức thực hiện:**

Tổ chức, cá nhân lựa chọn gửi hồ sơ, thủ tục hành chính (bao gồm cả trường hợp nhận kết quả giải quyết) bằng một trong các cách thức sau:

- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện (bưu chính công ích) đến Ban Dân tộc tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau);

- Hoặc nộp trực tuyến (cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3) tại Trang Một cửa điện tử của Ban Dân tộc, địa chỉ website <http://bandantoc.dvctt.camau.gov.vn>, nếu đủ điều kiện và có giá trị như nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

- Thời gian tiếp nhận vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

+ Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

### **2.3. Thành phần hồ sơ:**

Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, kiểm tra và lập hồ sơ gửi Ban Dân tộc tỉnh gồm: (1) Văn bản đề nghị; (2) Kèm theo danh sách và bản tổng hợp hồ sơ đề nghị của xã.

**2.4. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

### **2.5. Thời hạn giải quyết:**

- Tại Bước 2: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

+ Ủy ban nhân dân cấp xã: 05 ngày làm việc.

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện: 05 ngày làm việc.

- Tại Bước 3: Trong thời hạn 14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

+ Ban Dân tộc tỉnh: 05 ngày làm việc.

+ Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định xem xét quyết định đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong thời hạn 09 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản trình của Ban Dân tộc tỉnh.

**2.6. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

### **2.7. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã; Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ban Dân tộc tỉnh;

- Cơ quan phối hợp: Theo quy định tại điểm b, Khoản 3 Điều 6 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg.

**2.8. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đưa ra khỏi danh sách danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.



**2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai thực hiện thủ tục hành chính:** Mẫu số 5, 6, 7 tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

**2.10. Phí, lệ phí:** Không.

**2.11. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Người có uy tín chết;
- Người có uy tín đã chuyển nơi khác sinh sống hoặc do sức khỏe yếu, tự nguyện xin rút khỏi danh sách người có uy tín (theo Mẫu số 05 tại Phụ lục I kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ);
- Người có uy tín vi phạm pháp luật;
- Người có uy tín mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật hiện hành;
- Người có uy tín giảm sút uy tín, không đảm bảo đủ các tiêu chí theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg.

**2.12. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

**Phụ lục I**

*(Kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ)*

Mẫu số 05

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Rút khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số**

**Kính gửi:**

- Ban công tác Mặt trận thôn.....
- UBND xã/phường/thị trấn.....

Họ và tên người có uy tín: .....

Ngày tháng năm sinh: .....

Dân tộc: .....

Hộ khẩu thường trú tại: .....

Hiện đang là người có uy tín của thôn: .....

Tôi làm đơn này đề nghị các cấp quản lý xem xét, cho phép tôi được rút khỏi danh sách người có uy tín của thôn

Lý do\*: .....

.....

.....

.....

.....

....., ngày..... tháng..... năm.....

**Người làm đơn**

*(ký, ghi rõ họ tên)*

\* Ghi cụ thể lý do tự xin rút khỏi danh sách người có uy tín (ví dụ: do sức khỏe yếu; gia đình chuyển đi nơi khác sinh sống...).

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**BIÊN BẢN HỌP LIÊN TỊCH THÔN**  
**Đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số**  
**Năm .....**

Hôm nay, ngày..... tháng .....năm....., tại thôn (ghi rõ địa điểm tổ chức)

.....

**Chúng tôi gồm:**

- Đại diện Chi ủy thôn (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện chính quyền (ghi rõ họ, tên Trưởng thôn hoặc Phó trưởng thôn) .....
- Đại diện Mặt trận (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....
- Đại diện các tổ chức đoàn thể (Mỗi đoàn thể cử 01 người đại diện tham dự; ghi rõ họ, tên, chức danh).
- Đại diện hộ gia đình DTTS trong thôn (ghi rõ họ, tên): tối thiểu 03 hộ gia đình.
- Chủ trì: Ông (bà):..... Chức danh: Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn.
- Thư ký (ghi rõ họ, tên, chức danh): .....

Căn cứ Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, sau khi xem xét, đánh giá các mặt và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp đối với:

1. Ông/Bà: .....năm sinh... dân tộc.... cư trú tại ..... ; các thành viên tham dự họp thống nhất (với .....số phiếu/tổng số phiếu .....=.....%).

2. Các thành viên dự họp thống nhất đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, đưa ra khỏi danh sách người có uy tín đối với:

Ông/Bà: .....

- Lý do (nêu cụ thể lý do đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín):

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

**Thư ký**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Chủ trì**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện chính quyền**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Mặt trận**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Chi ủy**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện các Đoàn thể**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện hộ dân**  
(ký, ghi rõ họ tên)

***Ghi chú:***

- Trường hợp người có uy tín chết: không tổ chức họp liên tịch. Trưởng thôn làm văn bản đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín gửi UBND cấp xã;
- Trường hợp tự nguyện xin rút khỏi danh sách người có uy tín cần có đơn theo Mẫu số 05 kèm theo của phụ lục II kèm theo Quyết định số 180/QĐ-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc;
- Đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn không tham gia bỏ phiếu, nhưng tham gia vào tổ kiểm phiếu để giám sát kết quả bỏ phiếu đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín của thôn.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

**BIÊN BẢN KIỂM TRA**

**Đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số**  
**Năm.....**

Hôm nay, ngày....tháng...năm, tại UBND xã (ghi rõ địa điểm tổ chức)

.....

**Chúng tôi gồm:**

- Đại diện Đảng ủy xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):

.....

- Đại diện UBND xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):

.....

- Đại diện Công an xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):

.....

- Đại diện Ủy ban MTTQ xã/phường/thị trấn (ghi rõ họ, tên, chức danh):

.....

- Đại diện các tổ chức đoàn thể của xã/phường/thị trấn (Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia; ghi rõ họ, tên, chức danh).

.....

- Chủ trì: Ông (bà) .....Chủ tịch (hoặc Phó CT) UBND xã/phường/thị trấn.

- Thư ký: Ông (bà) (ghi rõ họ, tên, chức danh) .....

Căn cứ đề nghị của các thôn và kết quả kiểm tra; căn cứ các quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp, cuộc họp thống nhất đề nghị UBND huyện/quận/thị xã xem xét đưa ra khỏi danh sách người có uy tín năm đối với các trường hợp sau:

Số TT	Họ và tên	Giới tính/ Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ văn hóa/ Chuyên môn	Kết quả *				
		Nam	Nữ				Đủ Điều kiện		Không đủ Điều kiện		Lý do*
							Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %	
	<b>Tổng số</b>										

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

**Thư ký**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Chủ trì**  
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Công an xã**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện UBND xã**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Đại diện Đảng ủy xã**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**\* Ghi chú:**

- Thực hiện bỏ phiếu kín, người được đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín phải có trên 50% tổng số đại biểu dự họp bỏ phiếu tán thành.
- Nêu rõ lý do các trường hợp đề nghị đưa ra hoặc không đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín.

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THỂ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BAN DÂN TỘC TỈNH CÓ THỰC HIỆN VÀ KHÔNG THỰC HIỆN TIẾP NHẬN HỒ SƠ, TRẢ KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH VÀ TRUNG TÂM GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TỈNH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thủ tục hành chính			
		Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh	
		Có	Không	Có	Không
<b>I</b>	<b>CẤP TỈNH</b>	<b>02</b>	<b>0</b>	<b>02</b>	<b>0</b>
*	<b>Lĩnh vực Dân tộc</b>				
1.	Công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	X		X	
2.	Đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	X		X	

**Tổng cộng có 02 thủ tục hành chính cấp tỉnh./.**